

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 1
Quyển Thứ 11
Hội Thứ Nhất

PHẨM DẠY BẢO DẠY TRAO
Thứ 7 - 1

Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện: Ngươi dùng biện tài, phải vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến tu học cho cứu cánh nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lúc đó, chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát và Đại Thanh văn, thiên, long, dược-xoa, người và phi người thấy đều khởi nghĩ này: "Nay Tôn giả Thiện Hiện, vì là dùng sức tự huệ biện tài, phải vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến tu học cho cứu cánh nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hay là phải nhờ sức oai thần của Phật ư?"

Cụ thọ Thiện Hiện biết chỗ tâm nghĩ của chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát và Đại Thanh văn, thiên, long, dược-xoa, người và phi người thấy, liền bảo cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Đệ tử các Đức Phật thuyết ra pháp giáo, phải biết đều nhờ sức oai thần của Phật. Vì sao thế? Ngài Xá-lợi-tử! Các Đức Phật vì kia tuyên nói pháp yếu, kia nhờ Phật dạy, rỗng siêng tu học, bèn năng chứng được thực tánh các pháp. Do đây mới vì kẻ khác có tuyên nói pháp gì đều cùng pháp tánh được chẳng trái nhau. Cho nên lời Phật nói ra như đèn truyền soi. Ngài Xá-lợi-tử! Tôi nay phải nhờ oai thần Phật gia bị, vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến cho cứu cánh tu học nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chớ chẳng phải dùng sức tự huệ biện tài nơi mình. Sở vì sao? Vì pháp tương ưng thậm thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải cảnh giới của Thanh văn, Độc giác.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Như Phật đã sắc Ngươi dùng biện tài, phải vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến cho cứu cánh tu học nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thế Tôn! Trong đây pháp nào gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, lại có pháp nào gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Thế Tôn! Tôi chẳng thấy có pháp khá gọi Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng thấy có pháp khá gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hai tên như thế cũng chẳng thấy có. Thế làm sao bảo tôi vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao khiến cho cứu cánh tu học nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát chỉ có tên gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát. Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng chỉ có tên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hai tên như vậy cũng chỉ có tên. Thiện Hiện! Hai tên này chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói. Giả danh như thế chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện phải biết: Ví như ngã chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi đó là ngã. Như vậy hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bồ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, khiến tác giả, khởi giả, khiến khởi giả, thọ giả, khiến thọ giả, tri giả, kiến giả cũng chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là hữu tình cho đến kiến giả. Tất cả như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn thức giới chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nhãn thức giới. Như vậy nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn xúc chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nhãn xúc. Như vậy nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiết thân ý xúc. Như vậy, tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như vậy nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy, chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nội thân có những: đầu, cổ, vai gánh, bắp tay, tay, cánh tay, bụng, vai sau, ngực, hông, lưng, sườn, xương sống, đùi vế, đầu gối, bắp vế, cẳng chân, bàn chân thấy chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là nội thân có những đầu cổ cho đến bàn chân. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như ngoại sự có những cỏ cây, gốc thân nhánh lá hoa trái thấy vật chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là ngoại sự có những cỏ cây gốc thân nhánh lá hoa trái thấy vật. Như vậy, tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như vậy, chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy, chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như quá khứ vị lai hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là quá khứ vị lai hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như

vậy, chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như việc huyền, cảnh mộng, tiếng vang, tượng gương, ánh nắng, bóng sáng, hoặc là thành quách tâm hương biến hóa thấy việc, chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói, gọi là việc huyền cho đến biến hóa thấy việc. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như vậy, chẳng sanh chẳng diệt, duy có tướng thấy tướng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Như vậy, các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp, danh giả pháp giả và dạy trao cũng giả, nên chính tu học.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán sắc hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán sắc hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán sắc hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán sắc hoặc tịch tĩnh hoặc bất tịch tĩnh. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc tịch tĩnh hoặc bất tịch tĩnh. Chẳng nên quán sắc hoặc viễn ly hoặc bất viễn ly. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc viễn ly hoặc bất viễn ly. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán sắc hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán sắc hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán sắc hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán sắc hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán sắc hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán sắc hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán sắc hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán sắc hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán

nhân xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhân xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhân giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhân giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhân giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhân giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhân giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhân giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhân giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhân giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhân giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhân giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tử thiệt thân ý giới hoặc hữu

vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán sắc giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán sắc giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán sắc giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán sắc giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán sắc giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán sắc giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán sắc giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán sắc giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán sắc giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán sắc giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán sắc giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán sắc giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán sắc giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán sắc giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán sắc giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân

ý thức giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng

nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán địa giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán địa giới, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán địa giới, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán địa giới, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán địa giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán địa giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức

giới, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán địa giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán địa giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán địa giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán địa giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán địa giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán địa giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán địa giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán địa giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán địa giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán địa giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán địa giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán địa giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc khả đắc bất khả đắc.

--- o0o ---